

Số: 13/2025/QĐST - DS

Phú Xuyên, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 52/2024/TLST - DS ngày 18 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Vũ Thị Th sinh năm 1961; Đăng ký HKTT và cư trú tại: Tiểu Đ, thị trấn Phú M, huyện X, TP Hà Nội.

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1970; Đăng ký HKTT và cư trú tại: Thôn H, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Thẩm Hồng Hạnh – Luật sư công ty Luật TNHH Thái Dương thuộc đoàn luật sư TP Hà Nội.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Nguyễn Thị Th sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Xuân sinh năm 1967, cùng có HKTT và cư trú tại thôn Ứng Hòa, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội; Bà Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1964, HKTT và cư trú tại số nhà 62 đường Võ Thị Sáu, tổ dân phố số 6, thị trấn Cổ Phúc, huyện Chấn Yên, tỉnh Yên Bái; Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1974, HKTT và cư trú tại thôn Kiều Đông, xã Đại Xuyên, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của các bà Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị X và Nguyễn Thị L là ông Nguyễn Văn M.

- Bà Lê Thị Như H, sinh năm 1972; chị Nguyễn Ngọc Á, sinh năm 1997; anh Nguyễn Nam Th, sinh năm 2003; cháu Bùi Nguyễn An V, sinh năm 2019.

Bà H, chị Á, anh Th và cháu V đều có HKTT và cư trú: Thôn Ứng Hòa, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của cháu V là chị Nguyễn Ngọc Á.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác định thửa đất số 194 tờ bản đồ số 01, địa chỉ tại thôn Ứng Hòa, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội không phải là di sản mà các cụ Vũ Văn L cụ Nguyễn Thị Ch để lại nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Xác định di sản mà các cụ Vũ Văn L cụ Nguyễn Thị Ch để lại chỉ có thửa đất số 520, diện tích là 371m², thuộc tờ bản đồ số 01, địa chỉ: Thôn Ứng Hòa, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội, theo đó:

Giao bà Vũ Thị Th được sử dụng 111,2m² (*Một trăm mười một phẩy hai mét vuông*) ký hiệu trên sơ đồ là A, là một phần của thửa đất số 520, diện tích 371m², thuộc tờ bản đồ số 01, địa chỉ tại thôn Ứng Hòa, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội được giới hạn bởi các mốc 4,5,6,7,8,9,4 có tứ cận: cạnh phía tây giáp ngõ đi chung; cạnh phía đông giáp nhà ông Vũ Tiến Q, bà Nguyễn Thị H; cạnh phía bắc giáp phần đất được chia cho ông Nguyễn Văn May; cạnh phía nam giáp đất nhà bà Đào Thị L. Ông M phải tháo dỡ toàn bộ công trình và di chuyển cây cối ra khỏi 111,2m² đã chia cho bà Vũ Thị Th (Có sơ đồ phân chia chi tiết kèm theo).

Giao ông Nguyễn Văn M được sử dụng 259,8m² (*Hai trăm năm mươi chín phẩy tám mét vuông*) ký hiệu trên sơ đồ là B, là một phần của thửa đất số 520, diện tích 371m² tờ bản đồ số 01, địa chỉ tại thôn Ứng Hòa, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội được giới hạn bởi các mốc 1,2,3,4,9,10,11,12,13,1 có tứ cận: Cạnh phía tây giáp ngõ đi chung và nhà ông Nguyễn Văn M, cạnh phía đông giáp nhà ông Vũ Tiến Q, bà Nguyễn Thị H; cạnh phía bắc giáp ao tập thể; cạnh phía nam giáp phần đất được chia cho bà Vũ Thị Th. (Có sơ đồ phân chia chi tiết kèm theo).

Các bên không phải thanh toán chênh lệch tài sản cho nhau.

3. Về án phí:

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho Vũ Thị Thêm.

Ông Nguyễn Văn M phải nộp 19.130.000đ (*Mười chín triệu một trăm ba mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Vũ Thị Th chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 18.000.000đ (*Mười tám triệu đồng*) theo phiếu thu ngày 30/12/2024 của Công ty TNHH Địa chính công trình Hà Nội. Bà Th đã nộp đủ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(đã ký)

Phùng Văn Phong